

Bản án số: 214/2022/HS-PT
Ngày 12-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương;

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Bùi Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 05 và 12 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 180/TLPT-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Trần Lê Trường. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2022/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Lê T, sinh năm 1975 tại tỉnh Bình Định; nơi thường trú: thôn G, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; chỗ ở: khu phố 8, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh Q (đã chết) và bà Lê Thị P; có vợ là bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1979 và có 03 người con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/11/2021 đến ngày 24/01/2022. Từ ngày 25/01/2022 bị cáo bắt tạm giam cho đến nay.

Trong vụ án còn có 01 người đại diện hợp pháp của bị hại; 01 bị đơn dân sự và 02 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Lê T là tài xế lái xe cho Công ty TNHH Giao thông vận tải thương mại Cường D, đã có giấy phép lái xe hạng FC do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp. Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 09/7/2021, Trần Lê T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 57K-8672 kéo theo Romooc biển số 51R-066.64 lưu thông trên đường 22 tháng 12 hướng từ ngã tư Đ đến ngã 6 A thuộc khu phố 1A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi T lưu thông đến ngã 6 An Phú thì chuyển hướng rẽ phải về hướng ngã tư 550. Do không chú ý quan sát nên T để xe ô tô đầu kéo biển số 57K-8672 xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 60L9-0447 do Võ Văn H điều khiển chở theo sau Lê Hoài L lưu thông cùng chiều bên phải. Hậu quả, sau va chạm Võ Văn H và Lê Hoài L ngã xuống đường, Võ Văn H bị xe ô tô đầu kéo cán qua người tử vong sau cấp cứu, Lê Hoài L bị xây sát nhẹ.

Vật chứng: 02 đĩa CD chứa đoạn video ghi lại diễn biến nội dung vụ việc; 01 chiếc xe ô tô đầu kéo biển số: 57K-8672 kéo theo Romooc biển số 51R-066.64; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe đầu kéo biển số 57K-8672, romooc 51R-066.64; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe đầu kéo biển số 57K-8672, romooc 51R-066.64 và 01(một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô đầu kéo biển số 57K-8672; 01 chiếc xe mô tô biển số 60L9-0447 và 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 640101000217 mang tên Trần Lê T.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông đường bộ ngày 09/7/2021 của Công an thành phố T thể hiện:

Hiện trường là đường 22 tháng 12, thuộc khu phố 1A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đường trải nhựa phẳng, thẳng, rộng 11,3m. Đoạn xảy ra tai nạn giáp với ngã 6 A, là đoạn có 01 đường thẳng và có 02 đường rẽ về hai hướng khác nhau nên không có vạch sơn phân chia làn đường.

Lấy cột điện số 67 nằm trên vỉa hè bên phải hướng từ ngã tư Đ về ngã tư đường ĐT743 làm điểm mốc.

Lấy mép đường bên phải hướng từ ngã tư Đất Thánh về ngã tư giao nhau đường ĐT743 làm chuẩn.

Xe mô tô biển số 60L9 – 0447 ngã nghiêng bên phải nằm trên mặt đường dưới gầm đầu xe ô tô đầu kéo bên phải đầu xe quay về hướng đường ĐT 743B. Trục bánh trước của xe mô tô cách mép đường bên phải là 6,9 mét và cách trục bánh trước bên phải của ô tô đầu kéo biển số 57K – 8672 là 1,2 mét; Trục bánh sau của xe mô tô cách mép đường bên phải là 6,4 mét.

Vết cày xe mô tô biển số 60L9 – 0447 nằm trên mặt đường dưới gầm xe ô tô đầu kéo biển số 57K – 8672 và rơ mooc biển số 51R – 006.64 dài 9,2 mét, đầu vết cày cách mép đường bên phải là 05 mét; cuối vết cày nằm ở góc chân trước bên phải của xe mô tô.

Xe ô tô đầu kéo biển số 57K – 8672 kéo theo rơ moóc biển số 51R – 006.64 đỗ trên mặt đường bên phải, đầu xe quay về hướng đường ĐT743B; trục bánh trước bên phải của đầu kéo cách mép đường bên phải là 5,9 mét và cách đầu đảo phân cách là 5,4 mét; trục bánh thứ 2 bên phải của đầu kéo cách mép đường bên phải là 5,2 mét; trục bánh sau cùng bên phải của rơ moóc cách mép đường bên phải là 3,2 mét và cách cột điện số 67 là 10,3 mét, cột điện số 67 nằm trên vỉa hè bên phải làm điểm mốc. Ngoài ra không ghi nhận gì thêm.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 682/PC09-GDPY ngày 19/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận như sau: nguyên nhân chết của nạn nhân Võ Văn H là do: đa chấn thương. Dấu hiệu chính qua giám định: bên ngoài nhiều vết sây sát da, hằn tụ máu; gãy 1/3 dưới xương cẳng chân phải; hai phổi dính cung sườn không bóc tách được; lách, gan dính vào cơ hoành; dập rách, tụ máu phúc mạc sau; dập rách mạc treo đại tràng; dập vỡ bang quang; dập đứt các mạch máu vùng hố chậu.

Tại Kết luận giám định số 228/2021/GĐCH-PC09 ngày 27/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận như sau:

Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài đầu bên phải cản trước xe ô tô đầu kéo biển số 57K - 8672 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước ở mặt ngoài cạnh trái tay nắm sau yên xe mô tô hai bánh biển số 60L9 - 0447 có chiều từ sau về trước.

Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu tím (dạng nhựa) ở mặt trước bên phải cản trước; dấu vết trượt xước, mất bụi mặt ở trong bánh bên phải trục thứ nhất và mặt trước, mặt dưới trục thứ nhất xe ô tô đầu kéo biển số 57K - 8672 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, vỡ ốp nhựa màu tím và cong gãy biến dạng các chi tiết bên trái xe mô tô hai bánh biển số 60L9 - 0447 có chiều từ dưới lên trên, từ trái qua phải, khi xe mô tô đổ ngã qua phải.

Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe mô tô và xe ô tô đầu kéo là: Cản trước bên phải xe đầu kéo va chạm cạnh trái tay nắm sau yên xe mô tô làm xe mô tô đổ ngã qua phải và bị xe ô tô đầu kéo đẩy trượt trên mặt đường, tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

Căn cứ dấu vết để lại trên hiện trường và phương tiện thì vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 60L9 - 0447 và xe ô tô đầu kéo biển số 57K - 8672 kéo theo rơ moóc biển số 51R - 006.64 chiếu xuống mặt đường là khu vực phía trước đầu vết cày kí hiệu số 2 trên sơ đồ hiện trường (theo hướng từ đường Lê Thị Trung đến đường ĐT 743B).

Căn cứ phiếu đo chủ động nồng độ cồn do Đội cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố Thuận An lập ngày 09/7/2021 (BL164) về việc kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở đối với Trần Lê Trường xác định tại thời điểm kiểm tra, nồng độ cồn là 0.000 mg/L.

Đối với thương tích của Lê Hoài Linh, sau va chạm bị ngã ra đường và chỉ bị sây sát nhẹ, từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Cáo trạng số 152/CT-VKS-TA ngày 12-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Lê T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2022/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Lê T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Lê T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2022.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Trần Lê T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 14/8/2022, bị cáo Trần Lê T nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Trần Lê T là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy bị cáo kháng cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ gì mới, mức hình phạt cấp sơ thẩm xử phạt là phù hợp nên không có căn cứ giảm nhẹ, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Trần Lê T nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Lê T được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Lê T đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: khoảng 04 giờ 00 phút ngày 09/7/2021, bị cáo Trần Lê Trường điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 57K-8672 kéo theo Romooc biển số 51R-066.64 lưu thông trên đường 22 tháng 12 hướng từ ngã tư Đất Thánh đến ngã 6 An Phú thuộc khu phố 1A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình

Dương thì chuyển hướng rẽ phải do thiếu chú ý quan sát, không nhường quyền ưu tiên cho phương tiện khác tại nơi giao nhau với đường ưu tiên nên đã va chạm với xe mô tô biển số: 60L9-0447 do Võ Văn H điều khiển phía sau chở Lê Hoài L lưu thông cùng chiều đúng phần đường dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả ông Võ Văn H tử vong, Lê Hoài L bị xây sát nhẹ. Hành vi của bị cáo điều khiển xe khi tham gia giao thông đã vi phạm khoản 1 Điều 11, khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ gây tai nạn làm chết người đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh, khung hình phạt và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Trần Lê T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, xét thấy: bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Mức hình phạt cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là không nặng, phù hợp với tính chất mức độ hành vi vi phạm. Tuy nhiên hiện nay trên địa bàn thành phố T và các vùng lân cận, tình trạng vi phạm luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả chết người diễn ra phức tạp có chiều hướng gia tăng, xét thấy việc cho bị cáo hưởng án treo không đáp ứng được tình hình phòng chống loại tội phạm này tại địa phương nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Lê T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2022/HS-ST ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Lê T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Lê T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2022.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Lê T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân xã nơi các bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng (2), hồ sơ vụ án, LTH, 1.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Quân Vương